|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****XÃ CẨM LĨNH**Số: 32/NQ-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Cẩm Lĩnh, ngày 02 tháng 01 năm 2019* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số cơ chế hỗ trợ khuyến khích phát triển nông nghiệp,**

**nông thôn và xây dựng nông thôn mới xã Cẩm Lĩnh năm 2019**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CẨM LĨNH**

**KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Quyết định 114/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh về việc quy định sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ- UBND ngày 19/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Xét Tờ trình số 299/TTr-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới xã Cẩm Lĩnh năm 2019, báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân và ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân xã,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1**. **Phạm vi, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Các họat động sản xuất kinh doanh, đảm bảo, chế biến, thương mại, tín dụng và xây dựng giao thông, kênh mương nội đồng, trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã từ ngày 02/01/2019 đến ngày 31/12/2019 ( trừ một số nội dung được quy định tại các điều, khoản cụ thể).

2. Đối tượng áp dụng:

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất kinh doanh, bảo quản chế biến, thương mại và xây dựng giao thông, kênh mương nội đồng, trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Các đơn vị thôn.

**Điều 2**. **Nguyên tắc hỗ trợ**

1. Chính sách được hỗ trợ một lần khi hoàn thành đưa vào hoạt động có hiệu quả, hoàn thành các điều quy định cụ thể và khi chưa được hưởng các chính sách của các cấp.

2. Quản lý, sử dụng kinh phí đúng đối tượng, mục đích, đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3**. **Nguồn kinh phí thực hiện**

Ngân sách xã bố trí và lồng ghép các nguồn kinh phí hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

**Chương II**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Mục 1**

**CHÍNH SÁCH HỔ TRỢ XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG, XÂY DỰNG CƠ BẢN, MỞ RỘNG HÀNH LANG GIAO THÔNG**

**Điều 4**. **Hỗ trợ khi mở rộng lề đường đạt chuẩn theo quy định:**

1. Hỗ trợ 75.000 đồng trên một mét dài khi phá bỏ hàng rào xây để mở rộng đường đạt chuẩn NTM theo Quyết định 05/2017/QĐ-UBND tỉnh Hà Tĩnh đối với các tuyến đường trục thôn, trục xã; Hỗ trợ 50.000 đồng trên một mét dài khi phá bỏ hàng rào xây để mở rộng đường đạt chuẩn NTM theo Quyết định 05/2017/QĐ-UBND tỉnh Hà Tĩnh đối với các tuyến đường ngõ xóm.

2. Đối với công trình trên đất giải tỏa hành lang: Hỗ trợ 200.000 đồng đối với cổng không có mái che và không ốp gạch đá; hỗ trợ 300.000 đồng đối với cổng không có mái che nhưng ốp gạch đá; hỗ trợ 1000.000 đồng đối với cổng có mái che và ốp gạch đá. Hỗ trợ 100.000 đồng trên một mét vuông nền đối với các ốt quán, công trình phụ trợ.

**Điều 5**. **Xây dựng mở rộng các tuyến đường dân sinh, đường nội đồng, kênh mương, rảnh thoát nước khi đã mở rộng đường đạt chuẩn**

 Ngoài các chính sách hỗ trợ theo các Nghị quyết cấp trên, xã hỗ trợ:

1. Đối với đường trục thôn: hỗ trợ 50.000 đồng trên một mét dài.

2. Đối với đường ngõ xóm: hỗ trợ 40.000 đồng trên một mét dài.

3. Đối với đường nội đồng hỗ trợ 60.000 đồng trên một mét dài nếu đổ bê tông rộng 03 m, dày 14 cm, nền đường đạt chuẩn NTM; hỗ trợ 30.000 đồng trên một mét dài nếu cứng hóa bằng đá cấp phối mặt rộng 03m, dày 10 cm, nền đường đạt chuẩn.

4. Đối với rảnh thoát nước nội thôn xây gạch tấp lô,áo trong, láng đáy, nắp đậy: hỗ trợ 40.000 đồng trên một mét dài nếu đảm bảo kích thước BxH 40cm X 40cm; hỗ trợ 30.000 đồng trên một mét dài nếu đảm bảo kích thước BxH 30cm X 30 cm;

5. Đỗi với rảnh thoát nước đổ bê tông ngoài hưởng cơ chế xi măng cấp trên được hỗ trợ 50.000đồng trên một mét dài (*có đăng ký trước khối lượng đầu năm*).

(*Các nội dung tại điều này chỉ được hỗ trợ nếu hoàn thiện khối lượng công việc trước 31/8/2019*)

**Mục 2**

**CHÍNH SÁCH HỔ TRỢ THÀNH LẬP CÁC DOANH NGHIỆP, HTX**

**Điều 6**. **Thành lập mới các doanh nghiệp, hợp tác xã**

1.Thành lập mới HTX: hỗ trợ 5.000.000 đồng trên một HTX thành lập theo Luật HTX ngày 20/11/2012, có định hướng hoạt động hiệu quả, do UBND xã xác nhận và được hỗ trợ sau 01 năm thành lập;

2. Thành lập mới doanh nghiệp hoạt động đóng thuế trên địa bàn: hỗ trợ 5.000.000 đồng trên một doanh nghiệp thành lập mới trong năm.

**Mục 3**

**CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LÀM VƯỜN MẪU, KHU DÂN CƯ KIỂU MẪU**

**Điều 7. Xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu**

1. Hỗ trợ 50.000.000 đồng đối với các thôn đăng ký xây dựng đạt chuẩn khu dân cư kiểu mẫu có phương án dự toán cụ thể và có dự toán sử dụng số tiền hỗ trợ được Ban Chỉ đạo, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã phê duyệt khi đạt 50% khối lượng. Thưởng thêm 50.000.000 đồng trên một khu dân cư về đích được cấp huyện, cấp tỉnh đánh giá đạt chuẩn trong năm (*ngoài chính sách hỗ trợ của cấp trên*).

2. Xây dựng vườn mẫu đạt tiêu chí theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 24/11/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh được ngân sách xã hỗ trợ 5.000.000 đồng trên một vườn, tổng ngân sách các cấp hỗ trợ không quá 10.000.000 đồng một vườn. (*Sau khi được Ban chỉ đạo khu dân cư mẫu, vườn mẫu kiểm tra, nghiệm thu, đánh giá theo quy định*).

Yêu cầu: Hộ có đơn đăng ký, cam kết xây dựng, có phương án xây dựng vườn mẫu được ban quản lý phê duyệt;

Có diện tích vườn tối thiểu là 500m2;

Có sơ đồ quy hoạch vườn vẽ bằng 3D;

Có hàng rào xanh đảm bảo theo quy định;

Hộ phải chấp hành hướng dẫn của tổ xây dựng vườn mẫu thực hiện theo bản vẽ quy hoạch;

Các nội dung phải hoàn thành trước ngày 30/7/2018;

**Điều 8. Xây bồn hoa hàng rào xanh.**

1. Hỗ trợ 15.000 đồng trên một mét dài khi xây bồn hoa và trồng cây chuổi ngọc dọc lề đường theo kích thước quy định. Đối với các nội dung hoàn thiện nghiệm thu trước ngày 31/8/2019.

2. Hỗ trợ các hộ nghèo: hỗ trợ 500.000 đồng trên một hộ khi di dời chuồng trại chăn nuôi, hỗ trợ 500.000 đồng trên hộ khi làm hố xí đảm bảo hợp vệ sinh (*ngoài chính sách hỗ trợ của cấp trên*)

**Điều 9. Xây hố ủ phân vi sinh**

Hỗ trợ 50.000 đồng trên một hố ủ phân được xây dựng theo quy cách hướng dẫn.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10**. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, các ban ngành liên quan.

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo, ban hành các văn bản hướng dẫn về trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện Nghị quyết này; xây dựng nguồn kinh phí thực hiện chính sách đảm bảo thực hiện hợp lý; kiểm tra việc thực hiện chính sách, phát hiện và đề xuất những chính sách cần sữa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân theo quy định này, đảm bảo các chính sách được thực hiện đúng phạm vi, đối tượng và hiệu quả.

**Điều 11**. Trách nhiệm các tổ chức, cá nhân.

Các tổ chức cá nhân được hưởng chính sách phải đảm bảo thực hiện đúng theo các quy định, quyết định về xây dựng nông thôn mới của các cấp hiện hành và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã.

 **Điều 12**. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân biết và thực hiện có hiệu quả các chính sách, góp phần đưa xã Cẩm Lĩnh về đích nông thôn mới năm 2019.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Cẩm Lĩnh khóa XIX, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 28 tháng 12 năm 2018 có hiệu lực từ ngày 02 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - TTHĐND, UBND huyện; (Báo cáo)- TT Đảng uỷ - HĐND- UBND-UBMTTQ xã;- Các ban HĐND xã;- Đại biểu HĐND xã Khóa XIX;- Trưởng các ban, ngành cấp xã;- Các đơn vị thôn xóm;- Lưu: TT HĐND, VT.  | **CHỦ TỊCH****Trần Xuân Hựu** |